

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA

Số: 404/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chiêm Hóa, ngày 01 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất xây dựng công trình Điểm dân cư thôn Đóng,
xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Tuyên Quang về danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Điểm dân cư thôn Đóng, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 23/6/2020 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng công trình Điểm dân cư thôn Đóng, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ủy quyền quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư một số công trình trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện tại Tờ trình số 42/TTr-PTQĐ ngày 25/9/2020 và Tờ trình số 71/TTr-TNMT ngày 30/9/2020 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thu hồi đất để xây dựng công trình Điểm dân cư thôn Đóng, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích đất 3.169 m² của UBND xã Hùng Mỹ và 06 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng tại thôn Hùng Dũng (thôn Đóng cũ), xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

* Phân theo nhóm đất:

- Nhóm đất nông nghiệp: 3.094 m².
- + Đất trồng lúa nước còn lại (LUK): 2.991,3 m².
- + Đất bìa trồng cây hàng năm khác (BHK): 102,7 m².
- Nhóm đất chưa sử dụng: 75m².

Đất bìa chưa sử dụng (BCS): 75 m².

* Phân theo đối tượng quản lý, sử dụng đất:

- Đất tổ chức (UBND xã Hùng Mỹ): 1.941,4 m².
- Đất hộ gia đình, cá nhân: 1.227,6 m².

Ranh giới thu hồi đất được xác định bởi các đường liền nét đậm khép kín (có diện tích, số thửa đất, loại đất) được thể hiện trên bản đồ địa chính để thu hồi đất xây dựng công trình Điểm dân cư thôn Đóng, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, hệ tọa độ VN-2000, khu vực thôn Đóng, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, tỷ lệ 1/500.

(Có danh sách chủ sử dụng đất và bản đồ thu hồi đất kèm theo)

- Lý do thu hồi đất: Xây dựng công trình Điểm dân cư thôn Đóng, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Uỷ ban nhân dân xã Hùng Mỹ

- Có trách nhiệm gửi Quyết định này cho các hộ gia đình có tên trong danh sách thu hồi đất kèm theo; trường hợp không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã và nơi sinh hoạt cộng đồng khu dân cư nơi có đất thu hồi.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động người bị thu hồi đất chấp hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và quyết định thu hồi đất của nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện đúng các quy định trong trình tự thủ tục bồi thường.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện và Hội đồng Bồi thường tái định cư công trình

Phối hợp với Chủ đầu tư xây dựng công trình (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chiêm Hóa) thanh toán dứt điểm kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các

tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được bồi thường thiệt hại trong phạm vi giải phóng mặt bằng đúng thời gian quy định.

3. Chủ đầu tư xây dựng công trình (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chiêm Hóa): Bố trí đầy đủ nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các tổ chức, hộ gia đình có tài sản trên đất bị thu hồi theo đúng quy định của nhà nước.

4. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, UBND xã Hùng Mỹ tổ chức thu hồi và chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Chiêm Hóa, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Chủ tịch UBND xã Hùng Mỹ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các hộ gia đình đang sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Phó CT UBND huyện phụ trách KT;
- Như Điều 3 (Thực hiện);
- Chánh VP HĐND & UBND huyện;
- CVKT;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Đình Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA



DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
ĐIỂM DÂN CƯ THÔN ĐÓNG, XÃ HÙNG MỸ, HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của UBND huyện Chiêm Hóa)

Đơn vị tính: m²

Số TT	Chủ quản lý, sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Số tờ bản đồ thu hồi	Số thửa đất	Tổng diện tích	Nhóm đất nông nghiệp			
						Tổng	Trong đó		
							Đất trồng lúa nước còn lại (LUK)	Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK)	Đất bằng chưa sử dụng (BCS)
					3.169,0	3.169,0	2.991,3	102,7	75,0
I	Hộ gia đình, cá nhân				1.227,6	1.227,6	1.124,9	102,7	-
1	Ma Văn Luyến	Thôn Hùng Dũng	1	1	1,3	1,3	1,3		
2	Bùi Quang Hưng	Thôn Hùng Dũng	1	2	3,0	3,0	3,0		
3	Ma Văn Hà	Thôn Hùng Dũng	1	3	93,0	93,0	93,0		
			1	4	148,1	148,1	148,1		
			1	9	85,4	85,4	85,4		
			1	10	11,2	11,2	11,2		
			1	26	3,3	3,3	3,3		
			1	27	24,4	24,4	24,4		
			1	28	69,2	69,2	69,2		

Số TT	Chủ quản lý, sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Số tờ bản đồ thu hồi	Số thửa đất	Tổng diện tích	Nhóm đất nông nghiệp			
						Tổng	Trong đó		
							Đất trồng lúa nước còn lại (LUK)	Đất bàng trồng cây hàng năm khác (BHK)	Đất bằng chưa sử dụng (BCS)
4	Trần Văn Hiền	Thôn Hùng Dũng	1	5	29,8	29,8	29,8		
			1	6	389,4	389,4	389,4		
			1	7	86,5	86,5	86,5		
			1	8	74,4	74,4	74,4		
			1	25	2,9	2,9	2,9		
			1	24	4,1	4,1	4,1		
			1	17	31,3	31,3		31,3	
5	Phạm Văn Bình	Thôn Hùng Dũng	1	20	34,3	34,3		34,3	
			1	18	37,1	37,1		37,1	
6	Ma Thị Ly	Thôn Hùng Dũng	1	23	84,2	84,2	84,2		
		Thôn Hùng Dũng	1	30	14,7	14,7	14,7		
II	Tổ chức				1.941,4	1.941,4	1.866,4		75,0
1	UBND xã Hùng Mỹ								
		Thôn Hùng Dũng	1	11	67,5	67,5	67,5		
		Thôn Hùng Dũng	1	12	64,7	64,7	64,7		
		Thôn Hùng Dũng	1	13	167,1	167,1	167,1		
		Thôn Hùng Dũng	1	14	45,8	45,8	45,8		
		Thôn Hùng Dũng	1	15	149,2	149,2	149,2		

Số TT	Chủ quản lý, sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Số tờ bản đồ thu hồi	Số thửa đất	Tổng diện tích	Nhóm đất nông nghiệp			
						Tổng	Trong đó		
							Đất trồng lúa nước còn lại (LUK)	Đất bìa trồng cây hàng năm khác (BHK)	Đất bìa chưa sử dụng (BCS)
	UBND xã Hùng Mỹ	Thôn Hùng Dũng	1	16	347,3	347,3	347,3		
		Thôn Hùng Dũng	1	19	67,0	67,0	67,0		
		Thôn Hùng Dũng	1	21	337,9	337,9	337,9		
		Thôn Hùng Dũng	1	22	619,9	619,9	619,9		
		Thôn Hùng Dũng	1	29	75,0	75,0			75,0